TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:103/2023/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Thôn Thanh Hương 1, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Xóm H1, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trung K và bà Hoàng Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trung K và bà Hoàng Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2. 2. Về con chung: Ông K, bà T đều xác định trong quá trình chung sống ông bà có hai con chung là Nguyễn Trung A, sinh ngày 14/4/1983 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 16/6/1985.

Ông K, bà T đều xác định các con đều đã trưởng thành và xây dựng gia đình riêng, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Ông K, bà T đều xác định trong quá trình chung sống ông bà không có tài sản chung; về nợ chung, các khoản cho vay chung: Đều không có.

2.4. Về án phí: Ông K, bà T đều là người già nên miễn toàn bộ án phí ly hôn cho ông K và bà T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã MĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy